

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN THÀNH
TỈNH NGHỆ AN

Bản án số: 79/2023/HS-ST

Ngày: 13-7-2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Dương Thị Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Trần Lê Anh Đức**

2. Bà Nguyễn Lệ Lan.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Thanh Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thành .

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: bà Vũ Thị Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 72/2023/TLST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Võ Văn T, sinh ngày 12 tháng 5 năm 1992 tại huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm 2, xã Diễn Liên, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn Liên và bà Phạm Thị Thiêm; vợ con: chưa có; Tiền án: Ngày 25/11/2021 bị Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xử phạt 16 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự. Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/9/2022, chưa được xoá án tích; Nhân thân: Ngày 06/03/2018, Võ Văn T bị Tòa án nhân dân huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 18 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”. Đã chấp hành xong thời gian thử thách ngày 06/9/2019. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/4/2023 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Yên Thành (có mặt)

Người bị hại: chị Vương Thị Hải – sinh năm 1989.

Nơi cư trú: xóm Hợp Xuân, xã Hồng Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. (Vắng mặt)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: ông Võ Văn Liên – sinh năm 1969.

Nơi cư trú: xóm 2, xã Diễn Liên, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 ngày 09/02/2023, sau khi ăn giỗ tại nhà ông Phạm Đình Văn, sinh năm 1962, trú tại xã Phú Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An là cậu của Võ Văn T thì T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu AIRBLADE, màu vàng đen, biển kiểm soát 37F1-734.12 của bố T là ông Võ Văn Liên, sinh năm 1969, trú tại xóm 2, xã Diễn Liên, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An mang theo 2 chiếc xà cạy bằng kim loại và 1 đoạn kim loại mà Thuỷ đã chuẩn bị sẵn và đem theo từ trước để trong cốp xe mô tô rồi điều khiển xe mô tô mục đích đi tìm nhà nào sơ hở, không có người trông coi để đột nhập vào nhà trộm cắp tài sản. Khi đi qua nhà ở của chị Vương Thị Hải, sinh năm 1989, trú tại xóm Hợp Xuân, xã Hồng Thành, huyện Yên Thành, thấy không có ai ở nhà nên T nảy sinh ý định đột nhập vào nhà của chị Vương Thị Hải để trộm cắp tài sản. T điều khiển xe mô tô đi đến khu vực lảng mộ dòng họ Vương ở gần đồng thuộc xóm Hợp Xuân, xã Hồng Thành, huyện Yên Thành, dừng xe mô tô tại khu vực lảng mộ, mở cốp xe mô tô lấy 2 chiếc xà cạy bằng kim loại và đoạn kim loại cất giấu trong người, đi bộ đến bờ tường phía sau nhà chị Hải. Đến khoảng 15 giờ 45 phút cùng ngày T trèo qua bờ tường, dùng xà cạy cạy phá cửa nhà bếp rồi đi qua nhà bếp đến căn nhà cấp 4 có 3 gian, đi vào phòng ngủ của gia đình chị Hải thì nhìn thấy tại góc phòng ngủ cạnh giường có một chiếc két sắt. T đi đến két sắt dùng xà cạy cạy vào khe hở ở cửa cạnh ổ khóa két sắt làm cửa két sắt hở ra dùng đoạn xà cạy còn lại chèn vào khe hở rồi dùng đoạn ống tuýp kim loại nối hai đoạn xà cạy lại với nhau, cạy cửa két sắt ra. Khi cạy phá được cửa của két sắt, T nhìn thấy bên trong két sắt có một túi ni lông màu xanh, Thuỷ lấy túi ni lông ra kiểm tra thì thấy bên trong có hai cục tiền được buộc bằng vòng chun. T lấy túi ni lông màu xanh bên trong có tiền cất vào trong người, trèo tường quay lại theo đường cũ đi đến khu vực lảng mộ lấy xe mô tô điều khiển đi về nhà. Khi về đến nhà, T cất 2 chiếc xà cạy bằng kim loại và đoạn kim loại tại gầm cầu thang rồi lấy tiền trong túi ni lông màu xanh ra đếm thì thấy hai cục tiền đều có mệnh giá 500.000 đồng. Võ Văn T đếm thấy cục tiền thứ nhất có buộc vòng chun, phía trên có mảnh giấy ghi dòng chữ “của Hải” được 50.000.000 đồng; cục tiền thứ hai có buộc vòng chun, phía trên có mảnh giấy ghi dòng chữ “của dì Minh” được 30.000.000 đồng. Tổng số tiền T trộm cắp được của chị Vương Thị Hải là 80.000.000 đồng. Đến khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày, Võ Văn T mang theo toàn bộ số tiền 80.000.000 đồng trộm cắp có được đi ra tỉnh Vĩnh Phúc chơi và tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 19/04/2023, Võ Văn T đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành xin đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 79/VKS-YT, ngày 22 tháng 6 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành đã truy tố Võ Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm c khoản 2 điều 173; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Võ Văn T 3 năm 6 tháng đến 4 năm tù về tội “ Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam: 19/4/2023.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015.

Tịch thu, tiêu hủy: - 01 (một) đoạn kim loại dài 27cm, hình trụ tròn, đầu còn lại đập bẹp, bề cong, đường kính 2.1cm;

- 01 (một) đoạn kim loại dài 30 cm, hình trụ tròn, một đầu đập bẹp, đường kính 32 cm, đã qua sử dụng;

- 01 (một) đoạn ống tuýp kim loại, hình trụ tròn, dài 12 cm, đường kính 2,1cm, đã qua sử dụng.

Vật chứng đang được bảo quan tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

*** Về phần dân sự:** Bị hại là chị Vương Thị Hải đã được gia đình Võ Văn T bồi thường số tiền 60.000.000 đồng và chị Thuỷ không yêu cầu bị can Võ Văn Thuỷ bồi thường gì thêm về phần dân sự.

Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí và lệ phí tòa án. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định.

Bị cáo Võ Văn T không tranh luận gì với đại diện viện kiểm sát, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, điều tra viên; Viện kiểm sát trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ buộc tội: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm của mình, phù hợp với biên bản đầu thú, phù hợp lời khai trong quá trình điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Có cơ sở kết luận: Vào hồi 15 giờ 30 ngày 09/02/2023 tại khu vực xóm Hợp Xuân, xã Hồng Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An, Võ Văn T đã có hành vi đột nhập vào nhà của chị Vương Thị Hải phá kết sắt để trộm cắp tài sản của gia đình chị Hải là số tiền 80.000.000 đồng. Sau đó Võ Văn T đã đi ra Vĩnh Phúc và tiêu xài hết số tiền này. Ngày 19/4/2023 Võ Văn T đã đầu thú tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành truy tố bị cáo Võ Văn T theo điểm c khoản 2 điều 173 Bộ luật hình sự về tội “Trộm cắp tài sản” là có căn cứ, đúng pháp luật

[3] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Đây là một vụ án nghiêm trọng, xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bản thân bị cáo là người có nhân thân xấu, bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm vì vậy cần phải xử lý nghiêm khắc với các bị cáo, nhất thiết phải cách ly ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên cũng xét bị cáo thành khẩn khai báo, sau khi phạm tội bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho người bị hại với số tiền 60.000.000 đồng, ngoài ra bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo đầu thú, bị cáo có ông bà ngoại là người có công với nhà nước được tặng bằng khen. Trên cơ sở xem xét hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cần xử lý bị cáo mức hình phạt 3 năm 6 tháng tù đến 4 năm tù như đề nghị của đại diện viện kiểm sát là phù hợp

[4] Hình phạt bổ sung: Xét bị cáo làm nghề lao động tự do, thu nhập thấp, tài sản không đáng kể. Vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: Đối với 01 (một) đoạn kim loại dài 27cm, hình trụ tròn, đầu còn lại đập bẹp, bẻ cong, đường kính 2.1cm; 01 (một) đoạn kim loại dài 30 cm, hình trụ tròn, một đầu đập bẹp, đường kính 32 cm, đã qua sử dụng; 01 (một) đoạn ống tuýp kim loại, hình trụ tròn, dài 12 cm, đường kính 2,1cm, đã qua sử dụng. Xét vật chứng không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA AIRBLADE, màu vàng đen, biển kiểm soát 37F1-734 là phương tiện bị cáo sử dụng để đi trộm cắp tài sản. Đây là chiếc xe của bố bị cáo là ông Võ Văn Liên, khi bị cáo sử dụng chiếc xe thì ông Liên không được biết là bị cáo sử dụng để đi trộm cắp tài sản. Do đó cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho ông Võ Văn Liên là đúng quy định pháp luật. Đối với chiếc kết sắt màu xanh, nhãn hiệu VIỆT TIẾP, kích thước (300 x 250 x 260) cm, đã bị hư hỏng. Chị Vương Thị Hải đã nhận lại và không có yêu cầu gì khác.

Đối với ông Võ Văn Liên: Ông Võ Văn Liên cho bị cáo Võ Văn T mượn xe nhưng ông không biết mục đích mượn xe để đi trộm cắp tài sản do đó không có cơ sở xử lý ông Võ Văn Liên.

Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm c khoản 2 điều 173; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Võ Văn T 3 (ba) năm 6 (sáu) tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam: 19/4/2023.

- Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015, tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) đoạn kim loại dài 27cm, hình trụ tròn, đầu còn lại đập bẹp, bề cong, đường kính 2.1cm; 01 (một) đoạn kim loại dài 30 cm, hình trụ tròn, một đầu đập bẹp, đường kính 32 cm, đã qua sử dụng; 01 (một) đoạn ống tuýp kim loại, hình trụ tròn, dài 12 cm, đường kính 2,1cm, đã qua sử dụng.

(Vật chứng đang được bảo quan tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An theo phiếu nhập kho NK 0104 ngày 29/6/2023)

- Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 11; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Án xử công khai cơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong vòng 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND, CA H. Yên Thành
- TAND tỉnh Nghệ An
- THA DS H. Yên Thành
- Bị cáo; bị hại, NLQ
- Sở tư pháp
- lưu HS vụ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Hiền

